

Hiện tại, Trung Quốc đang theo đuổi 3 mục tiêu an ninh cốt lõi tại Đông Á: gia tăng sự kiểm soát đối với các “vùng biên giới”; thúc đẩy sự hội nhập kinh tế khu vực với Trung Quốc là vai trò trung tâm; bảo vệ và thúc đẩy các yêu sách chủ quyền.



Phát biểu tại Ủy ban đánh giá An ninh và Kinh tế M - Trung

Chỉ chính sách của Trung Quốc tại Châu Á

Bonnie S. Glaser

Cựu viên cao cấp tại châu Á, là Chủ tịch Freeman tại Trung tâm nghiên cứu Trung Quốc, CSIS

Những ý định của Trung Quốc đối với các quốc gia vùng ngoại vi, bao gồm cả các quốc gia Đông Bắc Á và Đông Nam Á, được Tổng bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình thể hiện rõ ràng tại một hội nghị quan trọng về ngoại giao vùng biên tại Bắc Kinh vào ngày 24-25/10/2013 tại Bắc Kinh. Ông Tập tái khẳng định rằng, tại giai đoạn năm 2020 là “thời kỳ của hội nhập quốc tế” cho sự tăng trưởng và phát triển của Trung Quốc. Trong thời kỳ này, Trung Quốc cần duy trì môi trường bên ngoài ổn định có lợi cho sự tăng trưởng và đổi mới nền kinh tế. Theo ông Tập, để đạt được mục tiêu này, Trung Quốc phải nỗ lực làm sao cho các quốc gia láng giềng “ngày càng thân thiện hơn với chính trị, có mối quan hệ gần gũi hơn với kinh tế đối với Trung Quốc, và hợp tác sâu hơn về an ninh và các mối quan hệ giữa người dân với người dân ngày càng gần gũi hơn”. Ông cũng cho rằng, Trung Quốc cần đối xử với các nước láng giềng như những người bạn, đối tác. Trung Quốc phải kiên trì cho hợp tác thặng dư an tâm và giúp đỡ phát triển.

[\[1\]](#)

Tuy nhiên, cùng lúc ông Tập lợi nhuận mạnh mẽ của chính sách láng giềng tốt của Trung Quốc không có nghĩa bao hàm cả những vấn đề tranh chấp về lãnh thổ, chủ quyền và quyền chủ quyền. Ngay khi trở thành lãnh đạo cao nhất của Đảng, Tập Cận Bình đã phát biểu trước Bộ Chính trị rằng, Trung Quốc sẽ không bao giờ hy sinh những lợi ích hợp pháp và quyền lợi của bản thân. [\[2\]](#) Có vẻ như Trung Quốc tin rằng, với nền kinh tế và quân sự đang phát triển của mình, thì theo thời gian sẽ khiến cho các quốc gia láng giềng tin rằng sẽ có lợi nhiều hơn khi hài hòa lợi ích với Trung Quốc hơn là đối đầu. Trong vấn đề xử lý các mối quan hệ với láng giềng, Trung Quốc triển khai đường lối chính sách “cây gậy và củ cà rốt” nhằm ngăn chặn họ theo đuổi các chính sách gây tổn hại đến lợi ích của Trung Quốc. Chính sách ngoại vi của Bắc Kinh còn nhằm đối trọng với chính sách tái cân bằng của Mỹ tại châu Á, ngăn chặn việc hình thành một liên minh chống Trung Quốc ở vùng ngoại vi của mình, làm suy yếu các đồng minh của Mỹ.

Ba mục tiêu an ninh cốt lõi của Trung Quốc tại Châu Á

Hiện tại, Trung Quốc đang theo đuổi 3 mục tiêu an ninh cốt lõi tại Đông Á: gia tăng sự kiểm soát đối với các “vùng biển xám”; thúc đẩy sự hợp nhập kinh tế khu vực với Trung Quốc là vai trò trung tâm; bảo vệ và thúc đẩy các yêu sách chủ quyền. Bộ Kinh đang nỗ lực đạt được những mục tiêu này trong khi duy trì mối quan hệ tốt với tất cả các quốc gia láng giềng Đông Á, tránh đối đầu với M.

Gia tăng kiểm soát đối với các Vùng Biển xám

Hiện đại hóa quân đội của Trung Quốc tập trung phát triển năng lực của PLA nhằm thực hiện các hoạt động quân sự khu vực, bao gồm cả những khu vực mà Trung Quốc coi là những hoạt động chung can thiệp. Ưu tiên này dẫn đến chuỗi hành động và sự mạnh mẽ nhằm ngăn chặn các lực lượng quân sự bên ngoài, đặc biệt là M, can thiệp vào một cuộc xung đột tại các vùng biển xám của Trung Quốc, gồm Hoa Đông, Biển Đông và Hoàng Hải. Để hỗ trợ cho chiến lược chung can thiệp, Trung Quốc đã phát triển hàng loạt vũ khí công nghệ cao (A2AD) như tên lửa đạn đạo tầm trung và tầm ngắn, tên lửa hành trình phóng từ mặt đất và trên không, tên lửa đạn đạo chống tàu, máy bay chiến đấu hiện đại với khả năng tấn công với độ chính xác cao, máy bay tàng hình trên không, hệ thống máy bay cảnh báo sớm và hệ thống phòng không chung xâm nhập. Ưu tiên hàng đầu của Bộ Kinh là làm suy yếu hoặc làm chậm khả năng can thiệp của M trong trường hợp khủng hoảng bất ngờ xảy ra tại Bán đảo Đài Loan, tuy nhiên những năng lực trên có thể còn được triển khai trong những cuộc khủng hoảng hoặc kịch bản khủng hoảng khác nhau ở khu vực, chung hạn chế việc Trung Quốc đánh chiếm quần đảo Senkaku/Điếu Ngư mà M đã nỗ lực đưa vào cam kết hỗ trợ đồng minh Nhật trong trường hợp bất ổn công.

Bảo vệ và thúc đẩy các yêu sách chủ quyền của Trung Quốc

Ở Hoa Đông và Biển Đông, Bộ Kinh đưa ra quyết đoán về yêu sách lãnh thổ và tài phán của mình. Trong tranh chấp với Nhật Bản tại quần đảo Senkaku/Điếu Ngư. Năm 2008, Trung Quốc đã đi bước đi đầu tiên nhằm thay đổi hiện trạng có lợi cho mình, đó là lần đầu tiên Bộ Kinh phái các tàu chấp pháp đi sâu vào vùng biển 12 hải lý xung quanh quần đảo Senkaku/Điếu Ngư. Sau khi chính phủ Nhật Bản quyết định hóa 3 trong 5 hòn đảo vào tháng 9/2012, Trung Quốc đã chấp thời cơ bắt đầu tiến hành tuần tra ở khu vực lãnh hải và vùng tiếp giáp. Việc xác lập sự hiện diện trên là nhằm thách thức quyền kiểm soát hành chính của Nhật Bản đối với quần đảo và xác lập quyền tài phán của Trung Quốc tại đây. Tuyên bố thiết lập Vùng Nhấn định Phòng không trên biển Hoa Đông (ADIZ) vào ngày 23/11/2013 là nhằm gia tăng thêm áp lực đối với Nhật Bản, buộc Tokyo phải chính thức thừa nhận

tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc và Nhật Bản. Những động thái này diễn ra trong bối cảnh tác động đánh giá của Trung Quốc: sự trỗi dậy của Trung Quốc và sự suy yếu tương đối của Nhật Bản tất yếu dẫn đến thay đổi về sức mạnh.

Tại Biển Đông, dường như Trung Quốc đang thực hiện “tăng cường nỗ lực... nhằm khẳng định quyền kiểm soát đối với các thềm thềm và vùng biển nằm trong đường 9 đôn.” [3] Vào tháng 6/2012, Trung Quốc đã xuất hiện khi không thực hiện thỏa thuận với Philippines rút các tàu của mình ra khỏi Bãi cạn Scarborough và chiếm quyền kiểm soát đối với Bãi cạn này, sau đó lập rào chắn ngăn không cho ngư dân quốc gia khác vào đánh bắt. Hành động này đánh dấu lần đầu tiên Trung Quốc thay đổi hiện trạng đối với các thềm thềm ở Biển Đông kể từ năm 1995 khi nước này đánh chiếm Bãi đá Mischief (Vành Khăn) tại Philippines. Gần đây, Trung Quốc cũng thực hiện những hành động khác nhau trên Biển Đông: mở thu các lô khí trong khu vực vùng biển quy định Kinh tế (EEZ) 200 hải lý của Việt Nam khi chúng cách khá xa đối với các thềm thềm mà Trung Quốc có yêu sách; quy nhiều các cuộc khảo sát địa chấn trong vùng EEZ của các quốc gia khác; tuyên bố khu vực quân sự và hành chính tại các khu vực có tranh chấp ở Biển Đông; tuyên bố bổ sung các quy định về cấm đánh bắt cá ở các khu vực tranh chấp tại Biển Đông; đưa tàu chiến vào Bãi ngầm James Shoal, mở thềm thềm chìm dưới mặt nước biển và cách bờ biển phía đông Malaysia 80km, với việc tuyên bố của thủy thủ đoàn “bỏ vớt Biển Đông, duy trì chủ quyền quốc gia, phần đầu hàng tại giới mở về mặt Trung Quốc hùng mạnh”. [4]

Cả ở Hoa Đông và Biển Đông, Trung Quốc đang theo đuổi chiến lược “lát cắt salami”. Thông qua tiến trình thực hiện bước đi nhỏ, đầu tiên không khi nào cho một cuộc chiến, Bắc Kinh dần tiến tới thay đổi hiện trạng có lợi cho mình. Cách tiếp cận theo từng giai đoạn của Trung Quốc nhằm buộc các bên yêu sách khác phải từ bỏ yêu sách đối kháng chủ quyền với Trung Quốc, thúc đẩy những yêu sách trên biển và chủ quyền của mình. [5] Các bất ổn là những lo ngại về việc Trung Quốc sẵn sàng sử dụng các công cụ kinh tế để chèn ép và ép buộc. Năm 2010, Bắc Kinh đã hèn chế xuất khẩu khí hiếm sang Nhật Bản nhằm gây áp lực Tokyo thu viên thủy ngân từ Trung Quốc bỏ bán sau khi đâm vào tàu bỏ vớt bờ biển của Nhật Bản. Năm 2012, Trung Quốc đã ngừng nhập khẩu sản phẩm hoa quả nhiệt đới của Philippines để buộc Manila phải rút tàu ra khỏi bãi cạn Scarborough. Những hàng vớt kinh tế cùng với năng lực bán quân sự và quân sự ngày càng phát triển, Trung Quốc sẵn sàng bỏ vớt những lợi ích của mình ở các vùng biển gần mặt cách quyết đoán.

Hiện Trung Quốc cũng đang nỗ lực thúc đẩy yêu sách chủ quyền đối với Đài Loan. Sự kết hợp của vớt kinh tế và áp lực chính trị đang được sử dụng khi nào cho người dân Đài Loan nhìn trước viễn cảnh vớt sự lựa chọn giữa được lập và thặng nhất với

Chiến lược. Tuy nhiên, trong thời điểm hiện nay, việc tái thống nhất không phải là ưu tiên cấp bách hàng đầu, có vẻ như Bộ Kinh tế và Tài chính Trung Quốc hiện nay vẫn coi trọng là Trung Quốc hiện nay xu hướng đi đúng theo toan tính của mình.

Hội nhập kinh tế khu vực Đông Á là vai trò trung tâm

Trong mục tiêu theo đuổi hội nhập kinh tế khu vực Đông Á Trung Quốc làm vai trò trung tâm, hai nhà lãnh đạo Trung Quốc là Tập Cận Bình và Lý Quỳ Cường đã đi thăm các quốc gia Đông Nam Á vào tháng 10/2013 nhằm thúc đẩy việc thiết lập con đường tơ lụa trên biển theo kế hoạch 21, con đường liên kết giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, tạo ra khu vực tự do thương mại quanh khu vực ngoài khơi của Trung Quốc, làm sâu sắc sự hợp tác kinh tế khu vực bằng việc thành lập ngân hàng cơ sở hạ tầng Châu Á. Bộ Kinh tế cũng đang thúc đẩy việc hoàn tất các Hiệp định Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) vào cuối năm 2015, đây là hiệp định thương mại tự do số bao gồm 10 nước thành viên ASEAN và các đối tác FTA (Úc, Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc và New Zealand). Trung Quốc cũng tài trợ cho những dự án cơ sở hạ tầng lớn ở Đông Nam Á như Hành lang Kinh tế Nam Ninh - Singapore, một dự án kết hợp giao thông đường sắt và đường bộ nối liền các quốc gia Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Malaysia và Singapore. Một dự án khác là dự án Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng. Dự án liên kết tỉnh Vân Nam với 6 quốc gia thuộc lưu vực sông Mê Công. Tính liên kết là trọng tâm trong chiến lược thương mại và kinh tế hiện nay của Trung Quốc đối với Đông Nam Á.

Tại Đông Á, Bộ Kinh tế cũng đang thúc đẩy các hiệp định FTA song phương với Hàn Quốc và FTA đa phương giữa Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Hàn Quốc phải thu thuế thương mại vào Trung Quốc đáng kể: 21,8% trong tổng thương mại của mình (theo số liệu Chiếu hướng Thương mại của IMF năm 2012). Lệ thuế thương mại của Đài Loan vào Trung Quốc thậm chí còn lớn hơn rất nhiều: 40,82% trong tổng xuất khẩu của nước này năm 2013. Ngoài ra, 80% đầu tư nước ngoài của Đài Loan là ở Trung Quốc.

Tổng cộng tính phải thu thuế kinh tế vào Trung Quốc, thúc đẩy hội nhập kinh tế khu vực là yếu tố quan trọng trong tổng thể chiến lược làm cho các quốc gia láng giềng tin tưởng vào sự trỗi dậy của Trung Quốc, ngăn chặn họ thách thức các lợi ích của mình. Vào những năm 1990 và 2000, chiến lược này từng đạt thành công: sự nghi ngờ của khu vực trước những đe dọa tiềm ẩn về một Trung Quốc hùng mạnh hiện đã được loại bỏ. Điều này là bởi vì Bộ Kinh tế tập trung hợp tác với kinh tế, gạt các tranh chấp chủ quyền sang một bên, rất ít khi gây áp lực về chính trị với các

những láng giềng. Tuy nhiên, sức mạnh ngày càng tăng của Trung Quốc trong những năm gần đây và xuất hiện quan điểm của người Trung Quốc cho rằng, thời cơ đã đến để giải quyết những vấn đề như thế kể cả sự xâm lược bên ngoài, điểu này khiến Trung Quốc thực hiện cách tiếp cận ngày càng rộng hơn đối với khu vực. Sự thay đổi trong cách tiếp cận và hành vi làm sáng tỏ những quan ngại về mối đe dọa Trung Quốc trên toàn bộ khu vực. Tất cả sự phức tạp phân tích đối đây.

Trung Quốc có phải là cường quốc theo chủ nghĩa xét lại ở Đông Á?

Mặc dù những mục tiêu và chiến lược ngắn hạn của Trung Quốc có thể tiên đoán được, những hướng ý định lâu dài của nước này lại không dễ nhận thấy. Một số nhà quan sát thừa nhận rằng, Trung Quốc sẽ theo đuổi chính sách theo kiểu Học thuyết Monroe tại Châu Á. Chẳng hạn, giáo sư tại Harvard Stephen Walt cho rằng “Một Trung Quốc hùng mạnh không muốn Mỹ có những đồng minh thân cận và sự hiện diện quân sự lớn ở gần biên giới của mình, rõ ràng là quốc gia này sẽ cố đẩy lực lượng của Mỹ ra khỏi khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.” [6] Một chuyên khác lại nhận định rằng, dù tham vọng của Trung Quốc có như thế nào thì hành vi của nước này sẽ bị kiểm soát bởi các quy định và thực tiễn của hệ thống quốc tế.

[7]

Theo quan điểm của tôi, còn quá sớm để nói rằng Trung Quốc có phải là một cường quốc theo chủ nghĩa xét lại ở Châu Á (hoặc toàn cầu) hay không.

Rõ ràng là Trung Quốc đang tìm cách thay đổi hiện trạng đối với vấn đề Đài Loan và các thực thể địa lý tại Hoa Đông và Biển Đông, khu vực Trung Quốc có yêu sách những các quốc gia khác đang chiếm giữ. Không rõ là liệu Trung Quốc có tiếp tục kiên trì cho phù hợp với các luật lệ và quy định được thừa nhận rằng rồi hay không, chẳng hạn như các vấn đề không đe dọa sự đồng ý của, tự do hàng hải, giải quyết tranh chấp lãnh thổ thông qua đàm phán và trung tài quốc tế. Tuy nhiên việc Trung Quốc thông tin cho biết với kiện của Philippines lên tòa trung tài quốc tế lại cho thấy rằng, Trung Quốc sẽ bác bỏ sự can thiệp của các cơ chế pháp lý quốc tế nhằm làm trung gian hoặc giải quyết các tranh chấp chủ quyền và quyền tài phán.

Ngoài ra cũng có những dấu hiệu cho thấy khả năng Trung Quốc sẽ thách thức những tập quán và luật pháp của thế mà quốc gia này không tán thành. Chẳng hạn như việc Trung Quốc khẳng định yêu cầu các hoạt động quân sự trong vùng EEZ 200 hải lý của một quốc gia phải được sự cho phép của quốc gia ven biển, và coi đó là điều phù hợp với Công ước Liên hiệp quốc về Luật Biển (UNCLOS). Trung Quốc không phải là quốc gia duy nhất di chuyển theo ý này – ít nhất có 16 quốc gia khác

Cũng diễn giải theo cách thông thường - tuy nhiên Trung Quốc lại là quốc gia duy nhất thách thức một cách có hệ thống đối với các lực lượng không quân và hải quân Mỹ, dẫn đến nhiều động đậy nguy hiểm trên biển trong thập kỷ qua. Ngoài ra cũng có những dấu hiệu cho thấy Bắc Kinh phân chia giữa “qua lại vô hại” trong vùng EEZ của một quốc gia, điểu Trung Quốc cũng như với “tự do hàng hải” là điểu mà Trung Quốc phản đối, bởi điểu đó sẽ dẫn đến các hoạt động có mục đích giám sát và thu thập tin tức.

Trung Quốc cáo buộc những nỗ lực của Mỹ tăng cường các mối quan hệ đồng minh quân sự với Nhật Bản và Hàn Quốc là nhân tố làm bất ổn khu vực, chỉ trích các mối quan hệ đó là “di sản của Chiến tranh Lạnh”. Việc thường xuyên tìm cách chia rẽ quan hệ giữa Mỹ và các đồng minh đồng loạt như vậy tiếp tục đẩy các thế lực hiện, mặc dù Trung Quốc có thể biết trước được là những mối quan hệ đồng minh này sẽ duy trì được nét đặc trưng về môi trường an ninh trong một thời gian tương đối dài trong tương lai. Chỉ có những biến cố bất ngờ, chẳng hạn như sự sụp đổ và kiểm soát chính trị tại Bắc Triều Tiên hoặc sự thăng trầm của Bán đảo Triều Tiên mới có thể thay đổi kiểm nghiệm được Trung Quốc có sẵn sàng sẵn lòng áp dụng để phá vỡ quan hệ đồng minh của Mỹ, đẩy lực lượng của quốc gia này ra khỏi khu vực.

Có lẽ là hợp lý nhận định rằng, khi sự cạnh tranh quân sự và kinh tế của Trung Quốc tiếp tục phát triển thì quốc gia này sẽ không chấp nhận vị trí đồng đầu của Mỹ tại Đông Á, một vị thế đặc biệt xác lập từ trước tại đây. Năng lực và sự sẵn sàng của Mỹ sẽ vẫn tiếp tục đóng vai trò là người cân bằng trong khu vực, đó sẽ là nhân tố then chốt ảnh hưởng đến hành vi của Trung Quốc, kể cả phạm vi và cách thức mà Trung Quốc theo đuổi nhằm thách thức vị trí đồng đầu của Mỹ cũng như các quy chuẩn, luật pháp hiện hành. Một nhân tố khác có ảnh hưởng đến hành vi của Trung Quốc: liệu Bắc Kinh có cho rằng những lợi ích của bên của mình có thể được bảo vệ bởi các cơ chế an ninh hiện hành trong khu vực hay không.

Tác động của Trung Quốc đối với xu hướng an ninh khu vực

Sự quan ngại của khu vực về hành vi và ý định của Trung Quốc ở Châu Á – Thái Bình Dương đang ngày càng gia tăng. Một cuộc thăm dò của *Research Center’s Global Attitudes Project*

đã được thực hiện ở một số quốc gia trong vòng năm 2013, cuộc thăm dò nhằm đánh giá mức độ quan ngại của khu vực. Trả lời cho câu hỏi “Tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc với quốc gia của bên liên quan nào?”, tỷ lệ trả lời cho rằng vẫn tiếp tục tranh chấp là “rất lớn” hoặc “lớn” tại Nhật Bản là 82%, Philippines là 90%,

Indonesia là 62%, Malaysia là 36% và Hàn Quốc là 77%.

[\[8\]](#)

Quan ngại về Trung Quốc được biết “nóng” ở Nhật Bản khi Nhật Bản phân công lực lượng áp lực ngày càng tăng tại các tàu chộp pháp cửa Trung Quốc, gia tăng hoạt động hải quân ở các vùng biển quanh Nhật Bản và tuyên bố thiết lập Vùng Nhấn động Phòng không tại Hoa Đông (ADIZ). Trong vòng 5 năm tại, Nhật Bản sẽ tăng mức chi tiêu quốc phòng lên 5% nhằm mua sắm các thiết bị quân sự, bao gồm máy bay do thám không người lái đầu tiên của mình, máy bay tàng hình F-35 của M và hệ thống chi tiền đầu Aegis. Nhóm đối phó với mối đe dọa Trung Quốc ngày càng tăng, trung tâm của Nhật Bản đã chuyển hướng sang bảo vệ các hòn đảo ở phía tây nam, bao gồm việc thành lập một đội quân về hoạt động trên biển theo kiểu lính Thủy quân Lục chiến có khả năng tái chiếm lại các hòn đảo ở khoảng cách xa xôi.

Hành vi ngày càng hung hăng của Trung Quốc trên Biển Đông bắt đầu từ năm 2007 đã làm sống lại những ký ức về hàng thập kỷ xâm lược của Trung Quốc, dẫn làm thay đổi đáng kể xu hướng an ninh khu vực. Các quốc gia Đông Nam Á trước đây cảnh giác với sự hiện diện mạnh mẽ của M ở khu vực thì nay không còn e ngại với sự thống trị của M nữa. Thay vào đó, ngày càng có nhiều quốc gia nhìn nhận mối quan hệ gần gũi hơn với M là phòng thủ phòng ngừa hậu hiệu đối với hành vi ngang ngược của Trung Quốc. Hậu quả tất cả các quốc gia Đông Bắc Á và Đông Nam Á công khai hoặc ngầm ủng hộ chính sách tái cân bằng của M tại Châu Á và hy vọng rằng, M sẽ duy trì vai trò cân bằng của mình và là đối trọng với sức mạnh ngày càng gia tăng của Trung Quốc. [\[9\]](#)

Mới một vài áp lực ngày càng tăng tại Trung Quốc trong tranh chấp biển tại Bãi cạn Scarborough, Bãi Second Thomas và Bãi cạn Reed Bank (Bãi Cạn rong), Philippines, quốc gia trước đây buồm M phải rút lực lượng khỏi căn cứ hải quân tại Vịnh Subic năm 1992, giờ lại mong muốn M gia tăng hiện diện trong khu vực. Theo thông tin thì Manila sẽ ký một thỏa thuận cho phép các lực lượng M triển khai luân phiên tại các căn cứ ở Philippines. Mối lo ngại cũng ngày càng tăng ở Singapore. Các quan chức nước này đã kêu gọi Trung Quốc làm rõ những yêu sách của mình tại Biển Đông, kín đáo thúc giục quan chức M bày tỏ một cách mạnh mẽ ủng hộ tự do hàng hải và thiết lập một hệ thống dựa trên những luật lệ. Hành vi bất ổn của Trung Quốc đối với người dân Việt Nam và quy định các dự án khai thác dầu khí trong vùng EEZ của Việt Nam khiến cho Hà Nội càng mong muốn hợp tác với M. Nhóm phòng ngừa sẽ bắt đầu tìm tòi tại Biển Đông, Indonesia đã tuyên bố rằng nước này sẽ triển khai thêm lực lượng không quân và quân đội đến các vùng biển đảo Natuna. Việc Trung Quốc tiến hành đến 2 cuộc tập trận hải quân trong vòng ch

đây 1 năm xung quanh khu vực Bãi James Shoal thuộc Malaysia âm thầm thúc đẩy hợp tác với Philippines và Việt Nam trong vài tháng gần đây.

Trong khi đó, các quốc gia Đông Nam Á đang tiến hành từng công nghệ lực quân sự của mình. Việt Nam sẽ mua những chiếc tàu ngầm Kilo của Nga và tên lửa hành trình chống tàu của Ấn Độ. Philippines đang có kế hoạch mua một đội máy bay chiến đấu của Hàn Quốc và 3 chiếc trực thăng heli quân của Ý. Indonesia sẽ mua tàu ngầm của Hàn Quốc, máy bay Sukhoi của Nga, F-16 của Mỹ và tên lửa chống tàu của Trung Quốc. [\[10\]](#)

Kể từ ngày càng tăng sự can dự của Mỹ trên các lĩnh vực ngoại giao, kinh tế và quân sự với khu vực đang bị xen lộn bởi những hoài nghi rằng: chính sách tái cân bằng của Mỹ thực sự chứa đựng tin cậy và thiếu kiên nhẫn. Các quốc gia khu vực lo ngại có thể mất liên lạc của Mỹ sẽ bị kéo vào những khung hoàng Trung Đông hay một nơi nào đó, bị mắc kẹt với những lực không đủ để chống lại với Trung Quốc. Chính sách của Mỹ đối với Biển Đông là tín hiệu quan trọng đối với các quốc gia Đông Nam Á, mặc dù gần đây họ bắt đầu nhìn nhận những diễn biến ở Đông Bắc Á (chống hạn chế tuyên bố thành lập ADIZ của Trung Quốc) là dấu hiệu về việc Trung Quốc sẵn sàng thực hiện hành vi chèn ép đối với tất cả. Các quốc gia Đông Nam Á đang trông mong vào Mỹ thông qua ngoại giao để nói và hành động để đẩy mạnh việc giải quyết các tranh chấp hòa bình và theo luật pháp. Tuy nhiên, song song với đó họ lại muốn sự đồng khung đối thoại đa phương của ASEAN, tìm kiếm sự ủng hộ mạnh mẽ về vai trò trung tâm của ASEAN, sự đồng sức mạnh ngoại giao tập thể để gây ảnh hưởng lên lựa chọn chính sách của Trung Quốc.

Mặc dù khu vực chào đón sự gia tăng hiện diện và tập trung vào Đông Nam Á của Mỹ, nhưng đa số các quốc gia đều không mong muốn phải lựa chọn giữa Mỹ và Trung Quốc. Ưu tiên của họ là tìm kiếm lợi ích thực tế về việc có mối quan hệ tốt với cả hai quốc gia và ngoại giao những hợp tác sự đối đầu Mỹ - Trung ngay trên sân nhà của mình. Vì vậy, Mỹ phải thực sự nỗ lực cân bằng giữa lợi ích và đảm bảo an ninh và đối tác của mình và tránh gia tăng căng thẳng quá mức với Bắc Kinh.

PLA trong chính sách khu vực: Vai trò, ảnh hưởng và Năng lực

Hàng thập kỷ đối mặt với mục đích chuyên nghiệp hóa các lực lượng và trang bị kỹ thuật vai trò của PLA trong hoạch định chính sách đối ngoại, làm thu hẹp trình

tâm đối với các vấn đề quân sự truyền thống, các vấn đề liên quan đến quốc phòng như kiểm soát và phân bổ vũ khí, và chính sách đối với các quốc gia có tác động trực tiếp đến an ninh của Trung Quốc. Ông Bô Á và ông Nam Á, anh họ PLA có vẻ liên hệ rất nhiều so với chính sách đối với Đài Loan, Nhật Bản, Nga và Mỹ. Cùng với Cơ quan Hợp tác Quốc gia, thuộc Bộ Tài nguyên Đất đai (Cơ quan kiểm soát các lĩnh vực môi trường thành lập gần đây: lĩnh vực Bảo vệ Môi trường Trung Quốc thuộc Bộ Công An, lĩnh vực kiểm soát nguồn thu của Bộ Nông nghiệp và Cảnh sát chống buôn lậu trên biển thuộc Tổng cục Hải quan), PLA cũng anh họ lên chính sách đối với các vấn đề trên biển tại các vùng biển gần.

Anh họ PLA là một cấp cao nhất, Ban Thường vụ Bộ Chính trị (PBSC), bộ phận chủ chốt thiêu đối diện trong Cơ quan này. Ông Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc (CCP) hiện tại là Tập Cận Bình. Ông Tập thuộc PBSC, đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch Quân ủy Trung ương (CMC), ông được coi là cựu nòng cốt quan trọng giữa giới dân sự và quân sự. Các cuộc họp của CMC được tổ chức sáu lần một năm, mỗi đợt kéo dài vài ngày, tạo cơ hội quan trọng cho sự kết nối giữa PLA với cấp lãnh đạo cao nhất. Ngoài ra, các quan chức cấp cao PLA tham gia vào các Tiểu ban Lãnh đạo về vấn đề đối ngoại, Đài Loan và an ninh quốc gia, các tiểu ban đầu thuộc sự chỉ đạo của Tập Cận Bình. Mặc dù thành viên của Ủy ban An ninh Quốc gia (mỗi đợt thành lập) do Tập Cận Bình lãnh đạo về mặt chính sách công bố những chức vụ có các nhân vật cấp cao của PLA.

Các bằng chứng cho đến nay cho thấy rằng, dường như PLA khá hài lòng với mối quan hệ của mình với ông Tập, bao gồm mối liên kết của ông Tập với quân đội, sự tham gia đối với các vấn đề quốc phòng, quan điểm về các vấn đề an ninh mở rộng và sự ủng hộ của ông trong vấn đề hiện đại quân đội Trung Quốc. Mối quan hệ của ông Tập với PLA có thể được hình thành từ những năm 1970 khi được bổ nhiệm là Tập Trường Huân, một người anh hùng trong thời cách mạng Trung Quốc giữa thiêu làm thủ ký cho nguyên Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc Cảnh Biêu. Trong suốt 17 năm làm việc tại tỉnh Phúc Kiến, ông Tập cũng được cho là kết thân với một số viên chức huy động, những người có cùng nền tảng Thổ hào thời hai , một thuật ngữ áp dụng đến con cháu của những người có công thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (PRC). Trong số đó có Hứa Kế Lương, hiện đang là phó chủ tịch Quân ủy Trung ương, Thái Anh Ninh, tư lệnh quân khu Nam Ninh.

[\[11\]](#)

Sau khi được bổ nhiệm làm Chủ tịch CMC – khác với người tiền nhiệm Hồ Cẩm Đào, ông Tập đồng thời giữ chức vụ chủ tịch nước – Tập Cận Bình được cho là sự phản nhanh chóng cũng có mối quan hệ của mình với quân đội thông qua nhiều cách thức khác nhau, như có nhu cầu chuyển đổi đến các quân khu và bổ nhiệm thêm 3

vị tướng. Số hàng hóa của ông Tập đi với quân đội được thể hiện bằng việc phê chuẩn tăng chi tiêu ngân sách quốc phòng lên 12,2% vào năm 2014, mức tăng cao nhất kể từ năm 2011. Cùng lúc, ông Tập cũng quyệt tâm lo ngại tham vọng trong PLA. Việc thể của ông Tập hiện nay rõ ràng là nhậm chức ông vua và có được sự tôn trọng nhất định từ giới quân sự.

Việc gia tăng tầm quan trọng an ninh biển trong ưu tiên an ninh của Trung Quốc, được Hội Cộng hòa nhân minh tại Hội đồng Liên hợp quốc tháng 18 năm biển Trung Quốc thành công quốc biển và “kiên quyết bảo vệ quyền và lợi ích biển của Trung Quốc” đã cũng cố tiếng nói của Hội quân Trung Quốc (PLAN) và các cơ quan chấp pháp của mình. Ông Tập đã khẳng định lợi ích quan trọng trong việc tăng cường sức mạnh biển của Trung Quốc tại một phiên họp luận của Bộ Chính trị vào tháng 7/2013 bằng việc quyệt định đưa hai thành viên PLA vào Bộ Chính trị, đó là tướng Phạm Trọng Long và Họa Kỵ Long. Các đội diện từ PLA và các cơ quan chấp pháp trên biển phụ trách Phòng Quản lý Biển, đây là cơ quan được thành lập vào tháng 9/2012 nhằm phối hợp với các cơ quan của Trung Quốc. Ông Tập Cận Bình đã phụ trách Văn phòng này trước khi trở thành Tổng Bí thư.

Các chuyên gia và nhà bình luận của PLA luôn là những người ủng hộ trung thành đi với quan điểm cũng rên trong các vấn đề tranh chấp lãnh thổ, họ đều chủ tịch chính sách tái cân bằng của Mỹ đi với Châu Á, cho rằng chính sách là nhậm lời kéo lảng gióng đi đầu với Trung Quốc trong vấn đề tranh chấp lãnh thổ. Tuy nhiên, quan điểm cũng rên này cũng được giới quan chức và nhà phân tích dân sự thể hiện rõ ràng. Trong một số tình huống, PLA còn thúc đẩy một chính sách cụ thể nào đó và vượt qua cơ chế phân hoạch của giới lãnh đạo mà không cần sự xem xét và chấp thuận của giới dân sự. Chẳng hạn, theo một số nguồn tin cho rằng, PLA đã gây áp lực trong việc thiết lập Vùng Nhấn định Phòng Không tại Biển Hoa Đông (ADIZ) và thuyết phục lãnh đạo Trung Quốc thông qua mà không cần tham vấn với bộ Ngoại giao Trung Quốc.

Để bảo vệ yêu sách biển, tiếp cận các nguồn tài nguyên, Trung Quốc chủ yếu dựa vào sự kết hợp giữa công cụ kinh tế và ngoại giao, cũng như hoạt động tuần tra của Lực lượng Bảo vệ Biển. PLAN hoạt động giữ kho công cách so với các tàu Bảo vệ Biển, bảo đảm an ninh cho các tàu này. Tàu của PLAN cũng tuần tra thường xuyên tại các vùng lãnh thổ mà nước này yêu sách để tiến hành giám sát và khẳng định chủ quyền trên biển của mình.

Số mệnh của PLAN tại Đông Bắc Á và Đông Nam Á bao gồm các nhiệm vụ: khẳng

định yếu sách chủ quyền, duy trì tính sẵn sàng cho khả năng xảy ra tình huống bất ngờ ở Đài Loan, thực hiện các hoạt động chung tiếp cận, tiến hành ngoại giao hải quân, tiến hành hoạt động răn đe trong khu vực, thực hiện hợp tác nhân đạo và cứu trợ thiên nhiên. Các thực hiện các sự kiện này, tiến trình hiện đại hóa diễn ra nhanh chóng trên các mặt: đầu tư vốn và phát triển các loại tên lửa đạn đạo thông thường tầm trung và tầm ngắn, tên lửa hành trình chung tàu và tên công suất đẩy, vũ khí không gian và năng lực không gian mang quốc gia quân đội. PLA cũng tiếp tục phát triển năng lực răn đe hạt nhân và tên công tầm xa; máy bay chiến đấu tiên tiến; tầm nhìn hàng không sức mạnh khu vực còn hạn chế, tàu sân bay đầu tiên Liêu Ninh vẫn đang thử nghiệm; hoạt động đổ bộ; liên kết hoạt động phòng không; chiến tranh điện tử mặt biển; tăng cường chủ quyền và kiểm soát; và phát triển thêm các hoạt động tập trận và huấn luyện nâng cao đội ngũ toàn bộ lực lượng trên bộ, hải quân và không quân. [12]

Hoạt động tập trận quân sự của Trung Quốc diễn ra ngày càng đầu tiên và nâng cao hơn. PLA đã nhìn nhận sự cần thiết phải có thêm những hoạt động tập luyện thực tế kết hợp với tất cả các phương diện “chiến tranh các bộ trong điều kiện thông tin hóa”, nhận mạnh tầm quan trọng đội ngũ phối hợp tác chiến. Những cuộc diễn tập diễn ra trong môi trường phối hợp chung và môi trường diễn tập tình huống phức tạp. Hiện tại, PLA thường xuyên tiến hành tập trận nhằm thử nghiệm sự phát triển và công nghệ thông tin và tích hợp thông tin trong hoạt động thu thập tình báo, phối hợp chủ quyền, phối hợp chiến đấu và hoạt động bộ đội. Sách Trắng Quốc phòng gần đây nhất của Trung Quốc nhận mạnh nỗ lực của PLA nhằm tăng cường “sẵn sàng chiến đấu” và thúc đẩy phát triển hoạt động huấn luyện thực tế. [13] Trong khi năng lực “sẵn sàng chiến đấu” là ưu tiên lâu dài của PLA, thì giờ đây nó trở thành nhiệm vụ chủ chốt khi Tập Cận Bình trở thành Chủ tịch Quân ủy Trung ương.

Hoạt động huấn luyện của PLAN tại các vùng biển gần trong những năm gần đây gia tăng mạnh. Các đội tàu hải quân của Trung Quốc thường xuyên di chuyển giữa biển Hoa Đông và Thái Bình Dương, sự di động các lực lượng khác nhau. Máy bay chiến đấu đầu tiên thực hiện hoạt động giám sát và cảnh báo cũng như tuần tra trên không tại Hoa Đông. Máy bay chiến đấu Trung Quốc cũng thường xuyên xung quanh không phận của Nhật Bản, mở rộng vùng hoạt động và bay theo đội hình bay khác nhau. [14]

Sự tăng trưởng và quy mô các cuộc tập trận hải quân của Trung Quốc ở Biển Đông đang gia tăng. Chẳng hạn, Trung Quốc đã tiến hành 37 cuộc tập trận với tàu sân bay Liêu Ninh vào cuối năm ngoái, cuộc tập trận có sự tham gia của máy bay chiến đấu, tàu hải quân và tàu ngầm. Zhang Zheng, thuyền trưởng tàu Liêu Ninh đã nói rằng, cuộc tập trận là nhằm “tích hợp tất cả các yếu tố: thử nghiệm, huấn luyện và chiến đấu

trên tàu sân bay trong suốt quá trình nghiên cứu khoa học và huấn luyện trên Biển Đông.” [15] Một cuộc tập trận khác cũng đã diễn ra vào đầu năm 2014 có lẽ là để nhằm khẳng định chủ quyền của Trung Quốc đối với các vùng biển trong đường 9 đôn. Hai chiếc tàu khu trục Trung Quốc và tàu đổ bộ có sàn đổ máy bay, *Changbaisan*,

có thể đổ bộ tàu ngầm hạt nhân, lên đầu tiên tiến hành tuần tra tại quần đảo Hoàng Sa, sau đó di chuyển đến Bãi James Shoal, một rặng san hô chìm cách bờ biển Malaysia khoảng 50 hải lý mà Trung Quốc yêu sách là lãnh thổ phía cực nam của mình. Tại đây thủy thủ đoàn đã tuyên bố quyền lãnh thổ của quốc gia. Hai tàu sau đó tiếp tục di chuyển ra khơi vùng lãnh thổ yêu sách

tại quần đảo Dông, lên đầu tiên tiến hành tập trận tại vùng biển phía nam Indonesia, trước đó hai tàu đã trở lại phía bắc và tiến hành tập trận bên bờ biển Tây Thái Bình Dương.

[16]

Đức biết, hai tàu lên đầu tiên đã đi tới quần đảo Dông mà không đi qua eo biển Malacca thay vì đi qua eo Sunda, Lombok và Makassar.

Tập Cận Bình được cho là đang nỗ lực thúc đẩy quân đội nhằm tăng cường khả năng phối hợp tác chiến. Việc tái cấu trúc có thể cho phép PLA đáp trả hiệu quả hơn các mối đe dọa từ bên ngoài, đặc biệt là tại các vùng biển có tranh chấp. Ba quan khu T Nam, Nam Kinh và Quảng Châu có khả năng sẽ nhập làm một, trở thành Bộ Chỉ huy Lục quân Liên quân và đảm trách các vùng biển gần. Những thay đổi này xuất hiện ngay sau khi thế của Tập Cận Bình vào mùa thu năm 2013 nhằm tăng cường tính linh hoạt trong tác chiến và sự phối hợp trong chiến đấu. Bộ Quốc phòng Trung Quốc bác bỏ rặng việc tái cấu trúc đang được lên kế hoạch, nhưng cũng không cần phải ngạc nhiên; có lẽ là tuyên bố sẽ được đưa ra khi quá trình chuẩn bị được hoàn tất. Việc thúc đẩy cấu trúc hoạt động của PLA cho phép Lục quân này có khả năng phản ứng nhanh chóng đối với các mối đe dọa từ bên ngoài. Các chiến dịch tác chiến Không – Hải chiến đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa cá nhân và chỉ huy của tất cả các loại quân sự của Trung Quốc có thể trở thành một trung tâm mới.

Kiến nghị đối với chính sách của M

Trong thập kỷ tới, M sẽ đóng vai trò nòng cốt trong việc định hình môi trường an ninh tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. M phải tiếp tục can dự với một kinh tế, ngoại giao và quân sự để định hình cán cân sức mạnh trong tương lai của khu vực, đảm bảo môi trường đó duy trì được những lợi ích của M, định minh và đối tác của mình. Quốc hội có thể và phải đóng vai trò chủ chốt trong tiến trình này. Dưới đây là một số kiến nghị lên quốc hội trong thời gian tới:

Thứ nhất, Quốc hội cần yêu cầu cơ quan Hành pháp đưa ra một bản chí nhân lực và tái cân bằng đối với Châu Á. Tài liệu này cần đưa ra mục tiêu và tiêu chuẩn rõ ràng để đánh giá tiến trình này. Chính sách đó cũng cần vạch ra cách tiếp cận toàn diện và có sự phối hợp của chính phủ đối với tái cân bằng.

Thứ hai, thông qua lập pháp, điều trần và tuyên truyền, Quốc hội cần chuyển đổi đến công chúng M về tầm quan trọng của khu vực châu Á – Thái Bình Dương đối với lợi ích của M hiện tại và tương lai. Nhìn chung, người M không để ý đến châu Á và những cuộc thám dò gần đây cho thấy một xu hướng mới đối với chính quyền, một xu hướng có thể gây tổn hại đến những lợi ích của người M. [\[17\]](#)

Thứ ba, Quốc hội cần khuyến khích các nhà lập pháp và các chính phủ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương ủng hộ Philippines sẽ đóng cửa tòa tranh tài quốc tế hiện hành trong vấn đề tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc. Bản này thì chỉ có M và Nhật Bản ủng hộ quyết định của Manila đưa vụ việc lên tòa tranh tài UNCLOS. Nếu có nhiều nước, kể cả các thành viên của ASEAN lên tiếng ủng hộ việc áp dụng luật quốc tế giải quyết tranh chấp, có lẽ điều đó sẽ buộc Bộ Kinh tế nội địa và thương mại coi những quy định của tòa tranh tài sẽ phải trả cái giá rất lớn, thậm chí đóng 9 đơn của Trung Quốc sẽ bị coi là bất hợp pháp.

Thứ tư, Thượng viện M nên phê chuẩn UNCLOS, điều này sẽ tăng hiệu quả đối với những nỗ lực của M khi theo đuổi cách tiếp cận dựa trên luật pháp trong vấn đề quản lý và giải quyết tranh chấp quyền tài phán trên biển. Công ước Luật biển (UNCLOS) phù hợp với lợi ích kinh tế và an ninh quốc gia của M. Rõ ràng là công ước này cho phép tàu chiến và máy bay M đi qua và ngang qua lãnh thổ của một quốc gia khác. Do vậy, việc phê chuẩn sẽ có lợi trong vấn đề bảo đảm tự do hàng hải tại châu Á – Thái Bình Dương.

Thứ năm, Quốc hội cần thúc giục cơ quan hành pháp áp đặt trừng phạt lên Trung Quốc khi quốc gia này vi phạm những quy định và luật pháp quốc tế. Nếu như Bộ Kinh tế có thể trừng trị vi phạm các thông lệ và luật pháp quốc tế mà không bị trừng phạt, thì vậy Trung Quốc sẽ không thể trở thành một quốc gia có trách nhiệm đối với khu vực và toàn cầu. Ngoài ra, chính phủ cũng cần phải yêu cầu Trung Quốc rõ ràng hơn về việc nước này tìm cách sửa đổi các quy định và luật lệ quốc tế trong tương lai.

Thứ sáu, Quốc hội cần ban hành luật quy định xúc tiến thương mại càng sớm càng tốt, nếu vậy chính phủ có thể thuyết phục các quốc gia đàm phán TPP mà Mỹ không chấp ký mà còn phê chuẩn một hiệp định TPP tiêu chuẩn cao. Việc duy trì vai trò lãnh đạo về kinh tế của Mỹ tại châu Á – Thái Bình Dương là điều thiết yếu để tăng cường năng lực để đạt được các lợi ích khác, kể cả việc thúc đẩy giải quyết hòa bình các tranh chấp trên biển dựa trên quy định, luật pháp quốc tế.

Thứ bảy, Quốc hội phải cung cấp nguồn lực hỗ trợ cho tái cân bằng đối với châu Á. Ngân sách đầy đủ là điều thiết yếu để Mỹ duy trì sự sẵn sàng và hiện diện tại khu vực Tây Thái Bình Dương. Đó cũng là điều cần thiết để duy trì sự can thiệp và ngoại giao của Mỹ ở các thị trường đa phương của khu vực, là nơi hoạt động quan trọng đối với uy tín và sự thành công của chính sách tái cân bằng. Ngoài ra, Mỹ cũng cần tiếp tục xây dựng năng lực của các đối tác và đồng minh để tăng cường năng lực trên biển tại Hoa Đông và Biển Đông.

Bonnie S. Glaser, Cựu viên cao cấp về châu Á, là Chủ tịch Freeman tại Trung tâm nghiên cứu Trung Quốc, CSIS. Bài viết được đăng trên [CSIS](#).

Đọc bản PDF [tại đây](#)

Trần Quang (dịch)

[1] “Xi Jinping: China to further friendly relations with neighboring countries,” Xinhua, October 26, 2013.

http://news.xinhuanet.com/english/china/2013-10/26/c_125601680.htm.

[2] “No Compromises over China’s Sovereignty: Xi,” Xinhua, January 30, 2013, <http://english.sina.com/china/2013/0129/555233.html>.

[3] Testimony of Daniel Russel, Assistant Secretary of State, Bureau of East Asian and Pacific Affairs, before the House Committee on Foreign Affairs, February 5, 2014,
<http://docs.house.gov/meetings/FA/FA05/20140205/101715/HHRG-113-FA05-Wstate-RusselD-20140205.pdf>.

[4] Greg Torode, "PLA Navy Amphibious Task Force Reaches Malaysia 'to Defend South China Sea,'" South China Morning Post,
<http://www.scmp.com/news/asia/article/1200564/pla-navy-amphibious-task-force-reaches-jamesshoal-near-malaysia>.

[5] Bonnie S. Glaser, Statement before the U.S. House Armed Services Subcommittee on Seapower and Projection Forces and the House Foreign Affairs Subcommittee on the Asia Pacific, January 14, 2014,
http://csis.org/files/attachments/ts140114_glaser.pdf.

[6] "Dealing with a Chinese Monroe Doctrine,"
<http://www.nytimes.com/roomfordebate/2012/05/02/are-we-headed-for-a-cold-war-with-china/dealing-with-a-chinese-monroe-doctrine>.

[7] John Ikenberry, "The Rise of China and the Future of the West," Foreign Affairs, January/February 2008.

[8] Richard Wike and Bruce Stokes, "Who Is Up, Who Is Down: Global Views of China and the U.S.," Pew Research Center, Global Attitudes Project, July 2013,
<http://www.slideshare.net/PewResearchCenter/who-is-up-who-is-down-global-views-of-china-the-us-71813>.

[9] Robert G. Sutter, Michael E. Brown, and Timothy J.A. Adamson, Balancing Acts: The U.S. Rebalance and Asia Pacific Stability, Elliot School of International Affairs, The George Washington University, August 2013,
http://www2.gwu.edu/~sigur/assets/docs/BalancingActs_Compiled1.pdf.

[10]

<http://www.scmp.com/news/asia/article/1146155/southeast-asian-countries-stock-arms-they-face-china?login=1>.

[11]

<http://www.wantchinatimes.com/news-subclass-cnt.aspx?id=20130508000040&cid=1101>

[12]

DOD report. http://www.defense.gov/pubs/2013_China_Report_FINAL.pdf.

[13]

The Diversified Employment of China's Armed Forces, Information Office of the State Council, April 2013,
http://news.xinhuanet.com/english/china/2013-04/16/c_132312681.htm

[14]

http://www.mod.go.jp/e/d_act/ryouku/index.html.

[15]

<http://www.voanews.com/content/chinas-aircraft-carrier-returns-from-south-china-sea-mission/1821831.html>

[16]

<http://online.wsj.com/news/articles/SB10001424052702304914204579392720879214320>.

[17]

Trong một cuộc phỏng vấn của Pew vào tuần hành tại 30/10 đến 6/11/2013, 52% người Mỹ đã cho rằng "Mỹ chỉ nên quan tâm đến các vấn đề quốc tế của riêng mình và hãy để các nước tự hòa giải với nhau." Con số đó trước đây nằm vào khoảng 20-40%. Khi được hỏi họ có đồng ý rằng Mỹ không nên chú ý quá nhiều đến các vấn đề quốc tế và nên tập trung vào các vấn đề trong nước của mình, con số đồng ý của số người khảo sát lên đến 80%, một con số cao kỷ lục và chỉ có 16% không

đồng ý. Xem thêm tại

<http://www.people-press.org/2013/12/03/public-sees-u-s-powerdeclining-as-support-for-global-engagement-slips/>.